

Bản án số: 101/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đức Thuận

Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 70/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 181/2022/HSST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh Q; tên gọi khác: Không có sinh ngày 13/8/2002; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm C, xã TC, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Đức Huy; con bà Nguyễn Thị Hợp; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 599/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2020 của Công an xã TC, thị xã Phở Yên (nay là thành phố Phở Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã nộp phạt ngày 02/6/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2022 đến ngày 16/02/2022. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Huỳnh Đức H, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn T1, Trịnh Ngọc B, Nguyễn Văn H1, không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ ngày 10/02/2022, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại phòng trọ số 09 thuộc dãy trọ nhà ông Nguyễn Huy T2, sinh năm 1950 thuộc tổ 01, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên có một số đối tượng tụ tập đánh bạc. Tổ công tác phối hợp với Công an phường Tân Thịnh tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phòng trọ trên có 04 đối tượng gồm: Trịnh Ngọc B, Huỳnh Đức H, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn T1 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” được thua bằng tiền. Tại thời điểm kiểm tra còn có Nguyễn Văn H1 (là chủ phòng trọ) và Lê Minh Q đang có mặt trong phòng, H1 và Q thừa nhận trước đó có tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ trước. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- Số tiền 9.960.000 đồng, trong đó: Thu giữ của Nguyễn Văn T1 4.400.000 đồng; Trịnh Ngọc B 20.000 đồng; Huỳnh Đức H 740.000 đồng; Lê Minh Q 3.700.000 đồng; Nguyễn Văn H1 100.000 đồng; Nguyễn Hà T 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng thu giữ khi khám xét trên người Lê Minh Q; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, một mặt có màu xanh, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 09/02/2022, sau khi chơi bi-a với nhau, Trịnh Ngọc B, Huỳnh Đức H, Lê Minh Q, Nguyễn Hà T và Nguyễn Văn T1 cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm được thua bằng tiền. Sau đó, Q xin Nguyễn Văn H1 cho cả nhóm đánh bạc tại phòng trọ của H1 thì được H1 đồng ý.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đưa B, H, T và T1 về phòng trọ của H1 còn Q đi có việc đến sau. Tại đây, T bỏ bộ bài tú lơ khơ mang từ quán Bi-a ra rồi T, B, H và T1 cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” được thua bằng tiền. Khoảng 15 phút sau Q đến tham gia cùng thì những người trên chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc B bị thua hết số tiền mang theo ban đầu, B vay của Q 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, tiếp tục bị thua hết. Quá trình 05 người trên đánh bạc thì H1 ngồi phía sau Q để xem và có 02 lần sử dụng bài của Q để đánh bạc với những người còn lại, mỗi lần H1 sử dụng 50.000 đồng để tham gia và đều bị thua. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, thấy B thua hết tiền Q đứng dậy và không chơi nữa. Các đối tượng còn lại tiếp tục ngồi đánh bạc đến khoảng 03 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang như nêu trên.

Về số tiền dùng để đánh bạc các đối tượng khai nhận như sau: Nguyễn Văn T1 sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, thời điểm bị phát hiện T1 có số tiền 4.400.000 đồng; Nguyễn Hà T khai nhận khi tham gia đánh bạc T có số tiền 1.300.000 đồng, trong đó T sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, thời điểm bị phát hiện T có số tiền 1.000.000 đồng (số tiền này T không sử dụng để đánh bạc); Trịnh Ngọc B sử dụng số tiền 120.000 để đánh bạc, thời điểm bị phát hiện B còn số tiền 20.000 đồng; Huỳnh Đức H sử dụng số tiền 820.000 đồng để đánh bạc, thời điểm bị phát hiện H còn số tiền 740.000 đồng; Lê Minh Q sử dụng số tiền 3.700.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn H1 sử dụng số tiền 100.000 đồng và đã thua hết,

thời điểm bị phát hiện H1 có số tiền 100.000 đồng, là tiền của Lê Minh Q cho H1 sau khi thắng bạc. Quá trình điều tra xác định Lê Minh Q và Nguyễn Văn H1 tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng còn lại nhưng Q và H1 nghỉ trước. Tuy nhiên tại thời điểm Q và H1 tham gia đánh bạc thì số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là trên 5.000.000 đồng, do đó Q và H1 phải chịu trách nhiệm hình sự.

Lời khai của Trịnh Ngọc B, Huỳnh Đức H, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn T1, Lê Minh Q, Nguyễn Văn H1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ

Tại bản án sơ thẩm số 181/2022/HSST ngày 22/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Minh Q 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2022 bị cáo Lê Minh Q kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đối với kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này, bị cáo tham gia đồng phạm với vai trò gián đơn, bản thân bị cáo Q không tham gia từ đầu và không tham gia đánh bạc đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngày 08/5/2020 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 02/6/2020, theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

hiện đang là sinh viên đang học Đại học, để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo hướng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 03 giờ 05 phút ngày 10/02/2022, tại phòng trọ số 09 thuộc dãy trọ nhà ông Nguyễn Huy T2 thuộc tổ 01, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, Trịnh Ngọc B, Huỳnh Đức H, Nguyễn Hà T, Nguyễn Văn T1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” và đánh “Ba cây” được thua bằng tiền thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định Lê Minh Q và Nguyễn Văn H1 tham gia đánh bạc cùng với B, H, T, T1 nhưng nghỉ trước. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.960.000 đồng.

Với hành vi trên, bị cáo Lê Minh Q bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được Chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 181/2022/HSST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh Q 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Lê Minh Q cho Ủy ban nhân dân xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Ghi nhận bị cáo Lê Minh Q đã nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu số 0000611 ngày 03/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lê Minh Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 181/2022/HSST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn